

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST
Ngày: 23-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hoạt

2. Ông Trần Tá

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/HSST ngày 15/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 30/5/2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn D (tên gọi khác: Đùm), sinh ngày 25/3/1998 tại C, Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn C, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1969; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19/8/2014, bị Công an thành phố C, tỉnh Khánh Hòa phạt cảnh cáo về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

- Ngày 19/5/2021, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. (Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Đỗ Cao V, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Huỳnh Trần Chính Q1, sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

2/ Huỳnh Trần Chính Q2, sinh năm: 1980

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

3/ Lê Văn Q, sinh năm: 1996

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

4/ Nguyễn Văn H, sinh năm: 1991

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

5/ Nguyễn Văn D, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Thôn Bình Lập, xã Cam Lập, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

6/ Võ Xuân H, sinh năm: 1980

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 28/02/2021, tại nhà Nghỉ Ngân Phát của Huỳnh Trần Chính Q2 ở tổ dân phố P, phường T, thành phố C bị mất 05 cây cảnh. Chính Q2 và một số người xem camera thì có người nói người đi vào khu vực bị mất trộm cây giống Đỗ Cao V.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Chính Q2 và Lê Văn Q về nhà nghỉ Ngân Phát thì thấy V đang đi bộ đến gần nhà nghỉ Ngân Phát nên dừng lại hỏi V sao lấy trộm cây. V nói không lấy trộm cây. Chính Q2 và V xảy ra kinh cãi. Thấy vậy, Bùi Văn D đang ở gần đó cầm 01 con dao Thái Lan đang gọt trái cây ăn đi ra, nghe Chính Q2 nói bị mất trộm cây và nghi ngờ V lấy. D hỏi V sao lấy trộm cây rồi cầm dao đi đến nắm cổ áo V thì lúc này có Nguyễn Thị Kim N (vợ Chính Q2) đến thấy vậy nên lấy dao vứt vào thùng rác trước nhà. Lúc này, Huỳnh Trần Chính Q1 (em Chính Q2) điều khiển xe mô tô về thấy Chính Q2, D và V đang kinh cãi nhau. Chính Q2 đi vào nhà nghỉ Ngân Phát lấy 01 con dao đi ra nói với V có lấy cây cảnh của Chính Q2 không. Thấy vậy, mọi người can ngăn, có người lấy dao vứt đi. Lúc này, V nói biết người lấy cây để dẫn mọi người đi lấy cây về. V khai nhận vào tối ngày 27/02/2021, V và Đỗ Đăng N bị nhóm số 3 đuổi đánh nên trốn tại khu vực gần nhà nghỉ Ngân Phát, sau đó V, N đi bộ về thì gặp Võ Anh T đang chuẩn bị chở một số cây cảnh nên nhờ T chở V, N lên khu vực núi Hàm Rồng, V thấy T để một số cây cảnh tại đây.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Chính Q1 điều khiển xe mô tô chở V và D; Văn Q điều khiển xe mô tô đi theo sau lên khu vực núi Hàm Rồng thuộc phường L, thành phố C thì tìm được 04 cây cảnh của Chính Q2 bị mất trộm. Văn Q đưa cây về trước. Chính Q1 thấy còn thiếu 01 cây cảnh nên hỏi V, V nói Võ Anh T chắc đang ngủ trong rẫy gần đây nên dẫn Chính Q1, D đến thửa đất của bà Huỳnh Thị ở tổ dân phố A, phường L, thành phố C tìm nhưng không thấy. D cho rằng V dẫn đi tìm cây không đúng địa điểm nên D dùng tay đánh 01 cái vào vùng mặt của V. V ôm mặt ngồi xuống thì D dùng gối phải đánh 01 cái từ dưới lên trúng vào vùng mặt V gây thương tích. Thấy vậy, Chính Q1 đến can ngăn và chở V, D về khu vực gần nhà nghỉ Ngân Phát.

Khi về đến khu vực gần nhà nghỉ Ngân Phát thì có Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D, người tên Tuấn Phỏ, Út tàu bể, Tí (chưa rõ lai lịch) ở trong nhà nghỉ đi ra. Lúc này, Chính Q2 hỏi V còn 01 cây nữa đâu. V nói đi qua nhà Đỗ Đăng N ở tổ dân phố T, phường T, thành phố C tìm cây. V, Chính Q1, D, Hiếu, Dàng, Văn Q đến nhà N tìm

cây nhưng không thấy nên tất cả đi về. Sau đó, V được đưa đến bệnh viện để điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/TgT-TTPY ngày 01/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy xoang hàm phải. Tỷ lệ thương tật: 09 %
- Gãy xương mũi. Tỷ lệ thương tật: 08%
- Gãy cung gò má phải. Tỷ lệ thương tật: 10%
- Gãy thành dưới hốc mắt phải: 06%.

2. Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Đỗ Cao V là 29%.

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật tày.

Trong quá trình giải quyết vụ án Bùi Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với Huỳnh Trần Chính Q2 bị mất trộm 05 cây cảnh tại nhà nghỉ Ngân Phát ở tổ dân phố P, phường T, thành phố C. Đỗ Cao V Khai nhận người chở cây là Võ Anh Tuấn. Hiện Tuấn không có mặt ở địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Đối với Huỳnh Trần Chính Q1 không tham gia đánh, không có hành vi cùng Bùi Văn D đánh Đỗ Cao V gây thương tích nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Đỗ Cao V ban đầu khai nhận Bùi Văn D, Huỳnh Trần Chính Q1, Lê Văn D đánh, đe dọa, bắt kéo lên xe mô tô đi tìm cây cảnh. Tuy nhiên, sau đó V khai nhận không có sự việc bắt đi mà V biết người chở cây cảnh là Võ Anh T, địa điểm giấu cây cảnh trên trên khu vực núi Hàm Rồng nên đồng ý dẫn nhóm D đi tìm cây nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi bắt người trái pháp luật.

Vật chứng vụ án: Không

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đỗ Cao V không yêu cầu bồi thường.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSCR-HS ngày 13/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố Bùi Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (dẫn chiếu điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu, xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm i khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Hồ sơ thể hiện bị hại Đỗ Cao V không yêu cầu bồi thường nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng

tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Bùi Văn D phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ buộc tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở chứng minh vào khoảng 20 giờ ngày 28/02/2021, tại khu vực rẫy của bà Huỳnh Thị E ở tổ dân phố A, phường L, thành phố C; bản thân D không có mâu thuẫn gì với bị hại Đỗ Cao V, tài sản bị mất trộm không phải là của D nhưng D đã có hành vi dùng tay, chân đánh trúng vào vùng mặt của V gây thương tích với tỷ lệ thương tật 29%. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết “Có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do tổng tỷ lệ thương tật của bị hại là 29% nên bị cáo phạm tội với tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Bùi Văn D là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng và sức khỏe của người khác được luật hình sự bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 19/8/2014, bị Công an thành phố C, tỉnh Khánh Hòa phạt cảnh cáo về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra Hội đồng xét xử xét thấy, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ thể hiện bị hại Đỗ Cao V không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Điều 136; Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại Đỗ Cao V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an Tp C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo.
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Huy